

Bản án số: **22/2021/HS-ST**
Ngày: 16/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Lê Văn Trung**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Viết Xứng**
Ông Thạch Ni

- *Thư ký phiên tòa:* **Bà Đào Thị Quỳnh Nga** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:* **Ông Bùi Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 02/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Xuân Ph**, sinh năm 1990, tại: Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 0712; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Xuân H, sinh năm 1959 (đã chết) và con bà Đinh Thị L, sinh năm 1960; họ tên vợ: Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm 1993 (đã ly hôn); có 01 con ruột sinh năm 2010; Nơi cư trú: Ấp Dên Dên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 24/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong quyết định ngày 25/5/2018.

- Nhân thân: Ngày 05/6/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 21/02/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/01/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:*

Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Dên Dên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Hoàng Xuân Ph bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 16/12/2018, Hoàng Xuân Ph khi đi bộ ngang qua nhà chị Nguyễn Thị M tại ấp Dên Dên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave biển số 93P2 – 067.17 của chị M đang dựng ở hành lang bên hông nhà, không có người trông coi nên Ph nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Ph đi vào thấy chìa khóa xe mô tô đang treo cùng chìa khóa nhà trên cửa, Ph lấy chìa khóa xe rồi điều khiển xe mô tô bỏ đi. Sau khi lấy trộm được xe mô tô của chị M, Ph đem đến cầm cố cho một người (không rõ lai lịch) tại thành phố Đồng Xoài được số tiền 5.000.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết. Khoảng 03 ngày sau, Ph bán lại xe mô tô của chị M cho ông Nguyễn Hữu T tại ấp 1, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú với số tiền 7.000.000 đồng, sau khi trả số tiền 5.000.000 đồng mà Ph cầm cố xe mô tô, ông T đưa cho Ph thêm 2.000.000 đồng và Ph tiêu xài cá nhân hết. Qua làm việc, Ph đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 42 ngày 02/6/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đồng Phú, kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đen đỏ biển số 93P2 – 067.17 có giá trị là 16.800.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 22/CTr-VKS ngày 22 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Hoàng Xuân Ph về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Hoàng Xuân Ph mức án tù từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Xuân Ph phải bồi thường cho người bị hại Nguyễn Thị M giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đen đỏ biển số 93P2 – 067.17 là 16.800.000 đồng.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện

Đồng Phú, tỉnh Bình Phước trình bày lời luận tội đối với bị cáo và kết luận đối với vụ án, bị cáo Nguyễn Hoàng Phi không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định trên. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Xuân Ph khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 22/CTr-VKS ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/12/2018, Hoàng Xuân Ph đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, biển số 93P2 – 067.17 của chị Nguyễn Thị M tại ấp Dên Dên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước rồi đem bán cho người khác để lấy tiền tiêu xài. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 16.800.000 đồng (Mười sáu triệu tám trăm nghìn đồng). Hành vi đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ ngoài ra còn gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Song vì động cơ tư lợi cá nhân, mục đích để có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi như đã phân tích ở trên. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 24/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 05/6/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân

thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó tu dưỡng đạo đức, sống có ích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Xét cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, đang bị tạm giữ, tạm giam nên Hội đồng không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã hành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú truy tố bị cáo Hoàng Xuân Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị M yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đen đỏ biển số 93P2 – 067.17 là 16.800.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Xuân Ph đồng ý bồi thường giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt cho chị Nguyễn Thị M là 16.800.000 đồng nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Đối với Hoàng Xuân Ph khai bán xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, biển số 93P2 – 067.17 chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị M cho ông Nguyễn Hữu T nhưng quá trình điều tra ông Tâm không thừa nhận mua xe của Phi và Cơ quan điều tra chưa thu giữ được xe mô tô, tách ra xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Hoàng Xuân Ph khai sau khi chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, biển số 93P2 – 067.17 của chị Nguyễn Thị M đã cầm cố cho một người đàn ông tại thành phố Đồng Xoài trước khi Phi bán xe cho ông Nguyễn Hữu T nhưng Cơ quan điều tra chưa xác minh được lai lịch, tách ra xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Án phí bị cáo Hoàng Xuân Ph phải chịu theo Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các Điều 38, 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hoàng Xuân Ph 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giam là ngày 14/01/2021

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 589 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Hoàng Xuân Ph bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị M số tiền 16.800.000 đồng.

3. Án phí: Bị cáo Hoàng Xuân Ph phải chịu 200.000 đồng hình sự sơ thẩm và 840.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Xuân Ph, người bị hại chị Nguyễn Thị M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Hữu T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND tỉnh Bình Phước (01)
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú (01);
- P.V 06 –CA tỉnh Bình Phước (01)
- Công an huyện (03)
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Trung